TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-DS	*Hồng Bàng, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/TLST-DS, ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần DN, địa chỉ: Số 22, A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Ông NHP và bà PTTH; địa chỉ: Số 5, D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông NHP và bà PTTH phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần DN số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số 42/2017/HĐTD/PVB-CNHP, ngày 12-01-2017 với tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 15-3-2021 là: 688.021.043 đồng; trong đó nợ gốc là 555.044.000 đồng và tiền nợ lãi là 132.977.043 đồng. Bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên trước ngày 30-5-2021.

2.2. Bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16-3-2021 theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn thanh toán xong hết nợ cho nguyên đơn.

2.3. Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì nguyên đơn sẽ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ vay. Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất số 81, tờ bản đồ số 19 tại địa chỉ: Đường G, phường E, quận F, Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà

ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 930868, số vào sổ cấp GCN: CH00249 do UBND quận F cấp ngày 03-6-2010 cho ông NHP và bà PTTH (Hợp đồng thế chấp số công chứng 342/HĐTC/2017 ngày 12-01-2017 tại Văn phòng công chứng Đất Cảng).

2.4. Nếu số tiền thu được do bán tài sản thế chấp dùng để trả nợ cho nguyên đơn không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của bị đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của bị đơn để thu hồi nợ còn lại tại Ngân hàng.

2.5. Về án phí: Bị đơn (ông NHP và bà PTTH) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là: 15.760.420 đồng *(Mười lăm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn bốn trăm hai mươi đồng)*.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần DN số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.684.000 đồng *(Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn đồng)*, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: AA/2016, Số: 0010052 ngày 22-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên